

Số: **89/2020/QĐST-DS**

Châu Thành, ngày 26 tháng 6 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH BẾN TRE

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2020, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 180/2020/TLST- DS ngày 16 tháng 6 năm 2020;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự là không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Phạm Thị Kiều C**, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Ấp P, xã Q, huyện C, tỉnh Bến Tre

Bị đơn: Bà **Lương Thu H**, sinh năm 1962;

Địa chỉ: Ấp P, xã Q, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Võ Thanh H1**, sinh năm 1966;

Địa chỉ: Ấp P, xã Q, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Lương Thu H và ông Võ Thanh H1 có trách nhiệm liên đới trả cho bà Phạm Thị Kiều C số tiền hui còn nợ tổng cộng là 54.500.000 (*Năm mươi bốn triệu năm trăm nghìn*) đồng. Ghi nhận bà Phạm Thị Kiều C không yêu cầu tính lãi. Cách thức trả, phương thức trả được thực hiện trong giai đoạn thi hành án tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật, đồng thời có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 375, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành xong.

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là: $54.500.000 \text{ đồng} \times 5\% \times 1/2 = 1.362.500 \text{ đồng}$ (*Một triệu ba trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm*) đồng.

+ Bà Lương Thu H và ông Võ Thanh H1 phải liên đới chịu án phí là 681.250 (*Sáu trăm tám mươi một nghìn hai trăm năm mươi*) đồng.

+ Bà Phạm Thị Kiều C phải chịu án phí là 681.250 (*Sáu trăm tám mươi một nghìn hai trăm năm mươi*) đồng. Nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.362.500 (*Một triệu ba trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm*) đồng theo biên lai số 0001124 ngày 10/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Bà Phạm Thị Kiều C được hoàn lại số tiền 681.250 (*Sáu trăm tám mươi một nghìn hai trăm năm mươi*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (P.GĐKT);
- VKSND H.Châu Thành;
- Chi cục THADS H.Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Huỳnh Minh Hiền